

Số: 1798/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 12 tháng 11 năm 2018

### QUYẾT ĐỊNH

Về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018.

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT, ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016 của Bộ Tài chính quy định việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị trực thuộc vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Xét Quyết định số 67/QĐ-STTTT, ngày 20/9/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt đề cương dự toán chi tiết Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1876/TTr-SGDĐT, ngày 28/9/2018 và Báo cáo thẩm định số 203/BC-STC, ngày 24/10/2018 của Sở Tài chính về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.**

- Sở Giáo dục và Đào tạo:

+ Có trách nhiệm thực hiện các nội dung ghi tại Điều 1 Quyết định này và



tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đáp ứng mục tiêu, nhu cầu, hiệu quả sử dụng và tuân thủ các quy định hiện hành;

+ Sau thời gian bảo hành, có trách nhiệm duy trì phần mềm hoạt động thường xuyên, liên tục theo đúng quy định; cân đối, hướng dẫn việc bố trí kinh phí chi trả cho các điều kiện cần thiết để duy trì hoạt động của phần mềm;

+ Yêu cầu nhà cung cấp sản phẩm phải cam kết, đáp ứng khả năng chuyển đổi nơi lưu trữ cơ sở dữ liệu của phần mềm về Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh (khi trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh hình thành, hoạt động); không phát sinh kinh phí khi thực hiện chuyển dữ liệu giữa các Trung tâm lưu trữ;

+ Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, bảo mật dữ liệu trong quá trình sử dụng, khai thác;

+ Các quy định khác có liên quan.

- Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm về cơ sở pháp lý, tính chính xác của Đề cương – dự toán do đơn vị phê duyệt tại Quyết định số 67/QĐ-STTTT, ngày 20/9/2018 trong việc tuân thủ các tiêu chuẩn, định mức, quy chuẩn của Phần mềm quản lý thư viện nêu trên; giám sát, theo dõi hoạt động của Phần mềm quản lý thư viện theo đúng quy định hiện hành.

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định trong Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Công TTĐT, CNXD (MNC).

4

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Tôn Thị Ngọc Hạnh



**PHỤ LỤC 01: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Gói thầu Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1798 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)*

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất	4.149.200	Ngân sách Nhà nước tại Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018	Chỉ định thầu	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý IV/2018	Trọn gói	30 ngày
2	Tư vấn thẩm định hồ sơ yêu cầu + kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000		Chỉ định thầu		30 ngày		
3	Tư vấn giám sát thi công	10.527.000		Chỉ định thầu		Theo tiến độ dự án		
4	Tư vấn quản lý dự án	31.010.320		Chỉ định thầu		Theo tiến độ dự án		
5	Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018	1.314.000.000		Chào hàng cạnh tranh qua mạng		30 ngày		
<b>Tổng giá trị các gói thầu</b>		<b>1.361.686.520</b>	<b>Bảng chữ: Một tỷ ba trăm sáu mươi một triệu, sáu trăm tám mươi sáu ngàn, năm trăm hai mươi đồng.</b>					

**PHỤ LỤC 02: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**Giá gói thầu Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 12 tháng 1 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)*

STT	Tên phần mềm	Nội dung	Đơn giá (đồng)	Số lượng	Thành tiền (đồng)
<b>I - PHẦN MỀM QUẢN LÝ THƯ VIỆN (QLTH.VN) (DÀNH CHO ĐƠN VỊ TRƯỜNG)</b>					
1	Quy cách phần mềm( Tiêu chuẩn & Kỹ thuật)		9.000.000	131	1.179.000
1.1	Công nghệ ứng dụng:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện toán đám mây</li> <li>- Chạy trên nền tảng Web</li> <li>- Lưu trữ dữ liệu tập trung</li> <li>- Lập trình theo ngôn ngữ C# với nền tảng ASP.NET</li> </ul>			
1.2	Đáp ứng chế độ quản lý Thư viện	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ : Về Chính phủ điện tử</li> <li>• Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-Ttg của Thủ tướng chính phủ ngày 25 tháng 01 năm 2017 V/v phê duyệt đề án Tăng cường ứng dụng CNTT trong Quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học hợp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.</li> <li>• Thực hiện theo Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước và Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020</li> <li>• <u>Đáp ứng tiêu chuẩn Thư viện Quốc gia:</u>  <ul style="list-style-type: none"> <li>ISBD là qui tắc mô tả thư mục theo chuẩn quốc tế được Liên đoàn thư viện quốc tế (IFLA)</li> <li>AACR2 (Anglo - American Cataloguing Rules Second Edition), quy tắc biên mục Anh - Mỹ, hiện đang được các thư viện trên thế giới áp dụng rộng rãi. Nhìn chung không có gì khác biệt nhiều giữa AACR2 và ISBD về 8 vùng mô tả và các dấu phân cách. Tuy nhiên, AACR2 tạo nhiều điểm truy cập và quy định khá chi tiết hơn ISBD.</li> <li>ISBN là chữ viết tắt của International Standard Book Number (Mã số tiêu</li> </ul> </li> </ul>			

		<p>chuẩn quốc tế cho sách), là mã số tiêu chuẩn quốc tế để xác định một quyển sách.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• DDC 21 là Hệ Thống Phân loại Thập Phân Dewey</li> </ul>			
<b>II - PHẦN MỀM QUẢN LÝ THƯ VIỆN (QLTH.VN) (DÀNH CHO ĐƠN VỊ PHÒNG GIÁO DỤC, SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO)</b>			15.000.000	9	135.000.000
1	Quy cách phần mềm( Tiêu chuẩn & Kỹ thuật)				
1.1	Công nghệ ứng dụng:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện toán đám mây</li> <li>- Chạy trên nền tảng Web</li> <li>- Lưu trữ dữ liệu tập trung</li> <li>- Lập trình theo ngôn ngữ C# với nền tảng ASP.NET</li> </ul>			
1.2	Đáp ứng chế độ quản lý Thư viện	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ : Về Chính phủ điện tử</li> <li>• Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 25 tháng 01 năm 2017 V/v phê duyệt đề án Tăng cường ứng dụng CNTT trong Quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy – học, nghiên cứu khoa học hợp phần nâng cao chất lượng Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.</li> <li>• Thực hiện theo Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước và Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020</li> <li>• <u>Đáp ứng tiêu chuẩn Thư viện Quốc gia:</u>  <ul style="list-style-type: none"> <li>• ISBN là qui tắc mô tả thư mục theo chuẩn quốc tế được Liên đoàn thư viện quốc tế (IFLA)</li> <li>• AACR2 (Anglo - American Cataloguing Rules Second Edition), quy tắc biên mục Anh - Mỹ, hiện đang được các thư viện trên thế giới áp dụng rộng rãi. Nhìn chung không có gì khác biệt nhiều giữa AACR2 và ISBD về 8 vùng mô tả và các dấu phân cách. Tuy nhiên, AACR2 tạo nhiều điểm truy cập và quy định khá chi tiết hơn ISBD.</li> <li>• ISBN là chữ viết tắt của International Standard Book Number (Mã số tiêu chuẩn quốc tế cho sách), là mã số tiêu chuẩn quốc tế để xác định một quyển sách.</li> </ul> </li> <li>• DDC 21 là Hệ Thống Phân loại Thập Phân Dewey</li> </ul>			
	TÍNH NĂNG/TIÊN ÍCH	Dữ liệu được quản lý tập trung và liên thông từ Các đơn vị lên Phòng giáo dục / Sở Giáo dục giúp Xây dựng cơ sở dữ liệu giáo dục tự động			
		Đáp ứng đầy đủ các số sách, Báo cáo theo tiêu chuẩn thư viện quốc gia			

	( Sổ đăng ký tổng quát, Sổ đăng cá biệt, Sổ đăng ký sách giáo khoa...)			
	Giúp Cung cấp tức thời, chính xác số liệu thống kê tổng số lượng sách và tình hình lưu thông theo toàn ngành			
	Chức năng thống kê và lấy dữ liệu từ Đơn vị trực thuộc Theo dõi được tổng số sách và Tổng số bạn đọc			
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>1.314.000.000</b>

**PHỤ LỤC 03: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU  
TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT**

**Gói thầu Mua sắm phần mềm quản lý thư viện năm 2018**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1798 /QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)*

STT	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Bảo hành
	Phần mềm quản lý thư viện. (bao gồm đào tạo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng).	<p align="center"><b>Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn</b></p> <p><b>I. Đặc tính kỹ thuật chung của hàng hóa phần mềm quản lý thư viện :</b></p> <p><b>* Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn thư viện sau:</b></p> <p>Thư viện Quốc gia</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• ISBD là qui tắc mô tả thư mục theo chuẩn quốc tế được Liên đoàn thư viện quốc tế (IFLA)</li> <li>• AACR2 (Anglo - American Cataloguing Rules Second Edition), quy tắc biên mục Anh - Mỹ, hiện đang được các thư viện trên thế giới áp dụng rộng rãi. Nhìn chung không có gì khác biệt nhiều giữa AACR2 và ISBD về 8 vùng mô tả và các dấu phân cách. Tuy nhiên, AACR2 tạo nhiều điểm truy cập và quy định khá chi tiết hơn ISBD.</li> <li>• ISBN là chữ viết tắt của International Standard Book Number (Mã số tiêu chuẩn quốc tế cho sách), là mã số tiêu chuẩn quốc tế để xác định một quyển sách.</li> <li>• DDC 21 là Hệ Thống Phân loại Thập Phân Dewey</li> </ul> <p><b>* Yêu cầu chung về đặc tính kỹ thuật phần mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Phần mềm phải phát triển theo công nghệ điện toán đám mây (cloud);</li> <li>• Phần mềm phải xây dựng trên nền tảng Web, phải chạy tốt trên các trình duyệt phổ biến nhất hiện nay như IE, Firefox, Chrome.</li> <li>• Sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt theo chuẩn Unicode phiên bản tối thiểu TCVN 6909:2001 trở lên.</li> <li>• Đa dạng về cách nhập liệu: nhập trực tiếp thông tin sách hoặc nhập dữ liệu sách có từ Excel.</li> </ul> <p><b>* Quản lý danh mục hệ thống:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhà xuất bản</li> <li>• Nhà cung cấp</li> <li>• Ký hiệu phân loại</li> </ul> <p><b>* Phần mềm phải đáp ứng đầy đủ các nghiệp vụ như sau:</b></p> <p><b>❖ Quản lý tài liệu</b></p> <p><b>Quản lý danh sách sách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cho phép nhập sách ban đầu hàng loạt vào phần mềm nhanh chóng</li> <li>• Cho phép đánh số đăng ký cá biệt sách theo 2 cách: theo số đăng ký cá biệt hoặc theo nhan đề sách</li> <li>• Cho phép quản lý danh sách sách theo 5 loại cơ bản: Sách giáo khoa, Sách nghiệp vụ, Sách tham khảo, Sách thiếu nhi, Sách khác.</li> <li>• Phải sửa được biên mục sách hàng loạt đối với những sách tương tự nhau.</li> <li>• Phải sửa được số đăng ký cá biệt hàng loạt trong trường hợp thủ thư sai sót nhiều.</li> </ul>	Thời gian bảo hành ≥12 tháng, bảo trì ≥12 tháng.

STT	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Bảo hành
		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Phải cho phép Tra cứu sách theo 2 dạng là xem theo từng đầu mục sách hoặc theo số đăng ký cá biệt</li> <li>• Cho phép tự động sinh mã vạch cho sách</li> </ul> <p><b>Đáp ứng nghiệp vụ mua tài liệu mới nhập vào thư viện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Khi nhập tài liệu chương trình phải tự động sinh số đăng ký cá biệt theo quy tắc mà người sử dụng thiết lập sẵn, và người sử dụng có thể tự sửa lại Số đăng ký cá biệt theo mong muốn.</li> <li>• Khi nhập sách vào thư viện phải cung cấp tiện ích gợi ý nhan đề sách cần nhập, hoặc lấy các thông tin sách cần nhập theo mã ISBN để lập phiếu nhập sách nhanh hơn</li> <li>• In Phiếu nhập sách</li> <li>• In Nhân Sách</li> <li>• In Phích sách</li> <li>• Phải đa dạng mẫu nhãn và phích sách để phù hợp với nhiều đơn vị.</li> </ul> <p><b>Đáp ứng nghiệp vụ xuất tài liệu ra khỏi thư viện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cho phép chọn nhanh sách cần xuất từ danh sách sách rách nát lạc hậu.</li> <li>• Cho phép xuất sách theo số đăng ký cá biệt để xuất sách nhanh hơn.</li> <li>• Cho phép xuất sách bằng máy quét mã vạch</li> <li>• In được phiếu xuất sách</li> </ul> <p><b>Đáp ứng nghiệp vụ kiểm kê sách</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cho phép in danh sách tài liệu còn trong thư viện để phục vụ kiểm kê.</li> <li>• Cho phép kiểm kê bằng máy quét mã vạch</li> <li>• Phải lập nhanh được phiếu xuất kho cho các sách lạc hậu cũ hỏng rách nát sau khi kiểm kê.</li> </ul> <p>❖ <b>Quản lý danh sách bạn đọc</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Quản lý bạn đọc bằng máy quét mã vạch</li> <li>• Cho phép sử dụng mã học sinh là mã thẻ thư viện</li> <li>• In được thẻ bạn đọc học sinh và giáo viên hàng loạt</li> </ul> <p>❖ <b>Quản lý mượn trả sách trong thư viện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cho phép tra cứu tài liệu để cho mượn theo nhiều cách: tra cứu theo nhan đề, tên tác giả, mã ISBN...</li> <li>• Xem được lịch sử mượn trả của từng bạn đọc trước khi cho mượn sách tiếp theo</li> <li>• Xem được sách nào đã được cho mượn để không cho mượn trùng</li> <li>• Lập được phiếu mượn và in phiếu mượn tài liệu để lưu trữ</li> <li>• Cho phép trả sách theo từng lần mượn sách hoặc theo từng cuốn sách</li> <li>• Cho phép hủy trả sách trong trường hợp thủ thư làm nhầm hoặc sai sót</li> <li>• Cho phép mượn, trả sách bằng máy quét mã vạch.</li> </ul> <p>❖ <b>Đáp ứng Hệ thống Số sách thư viện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Danh sách mượn trả quá hạn</li> <li>- Số đăng ký tổng quát</li> </ul>	



STT	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Bảo hành
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sổ đăng ký cá biệt</li> <li>- Sổ đăng ký sách giáo khoa</li> <li>- Sổ đăng ký báo, tạp chí</li> <li>- Sổ mượn trả của giáo viên</li> <li>- Sổ mượn trả của học sinh</li> </ul> <p>❖ <i>Có thể xuất báo cáo, sổ sách, giấy tờ thư viện ra các định dạng sau đây: Microsoft Word 97-2003, Microsoft Word 2007, Microsoft Excel 97-2003, Microsoft Excel 2007, PDF</i></p>	
		<p><b>2. Yêu cầu về trung tâm lưu trữ dữ liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật trong việc cung cấp phần mềm theo hình thức cho thuê dịch vụ: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Yêu cầu hạ tầng của trung tâm dữ liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trung tâm dữ liệu, nơi đặt máy chủ dịch vụ phần mềm và dữ liệu, phải được tổ chức theo mô hình gồm ít nhất 02 trung tâm, 01 Trung tâm dữ liệu chính (Data Center - DC) và 01 Trung tâm dữ liệu dự phòng (Recovery Data Center - DR).</li> <li>+ Hai trung tâm này cần cách nhau tối thiểu 20km để giảm nguy cơ cả hai đều bị ảnh hưởng khi xảy ra sự cố do thiên tai.</li> <li>+ Các trung tâm dữ liệu phải đạt các điều kiện tương đương Tier 3 - Tiêu chuẩn hạ tầng về trung tâm dữ liệu.</li> </ul> </li> <li>• Yêu cầu về mặt tổ chức vận hành trung tâm dữ liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Mọi thiết bị đều có thiết bị dự phòng để thiết bị này hỏng thì có ngay thiết bị thay thế tự động bật lên mà không làm gián đoạn việc phục vụ</li> <li>+ Các máy chủ hoạt động sử dụng công nghệ SAN (Storage Area Network) và Ảo hóa (Virtual Machine), đảm bảo nếu một máy chủ vật lý bị sự cố thì dịch vụ trên máy chủ sự cố từ chuyển sang máy chủ vật lý khác mà không làm gián đoạn hoạt động</li> </ul> </li> </ul> </li> <li>- Phương án triển khai phải mang lại hiệu quả kinh tế cho người sử dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có phương án tính phí sử dụng dịch vụ rõ ràng, hợp lý</li> <li>+ Không cần phải đầu tư thêm trang thiết bị khi triển khai dịch vụ</li> <li>+ Không tốn kém chi phí bảo trì sản phẩm và duy trì đội ngũ kỹ sư CNTT hàng năm</li> </ul> </li> </ul> <p><b>3. Yêu cầu về kỹ thuật của phần mềm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phần mềm được chạy hoàn toàn trên nền tảng Web, người dùng chỉ cần đăng nhập là sử dụng ngay không cần cài đặt bất kỳ phần mềm hỗ trợ.</li> <li>+ Người dùng có thể truy cập sử dụng bất kỳ ở đâu, bất cứ lúc nào trên mọi thiết bị như điện thoại, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy tính để bàn.</li> <li>+ Người dùng có thể dùng đường truyền Internet của bất cứ nhà cung cấp dịch vụ viễn thông nào để truy cập đến ứng dụng trên phần mềm.</li> <li>+ Hệ thống có khả năng chạy trên hệ điều hành Windows XP, Windows Vista, Windows 7 hoặc mới hơn.</li> <li>+ Phát triển trên nền tảng ASP.NET, là nền tảng đang được sử dụng phổ biến và có thể chạy trên mọi trình duyệt như IE, Firefox, Google Chrome mới nhất hiện nay, không được sử dụng những nền tảng công nghệ đã lỗi thời mà các hệ thống trình duyệt không còn hỗ trợ.</li> <li>+ Sử dụng giao diện Web, chạy tốt trên các trình duyệt phổ biến nhất hiện nay như IE, Firefox, Google Chrome phiên bản</li> </ul>	

STT	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Bảo hành
		<p>mới nhất hiện nay, không cần cài đặt các ứng dụng bổ trợ khác</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các thành phần hệ thống được cung cấp phải là sản phẩm phù hợp với xu thế công nghệ, đang tiếp tục được phát triển – không phải là các sản phẩm đã hoặc sắp không được hỗ trợ bởi nhà sản xuất.</li> </ul> <p><b>4. Yêu cầu về cơ sở dữ liệu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cơ sở dữ liệu SQL Server</li> <li>+ CSDL phải có khả năng lưu trữ dữ liệu với dung lượng lớn, tính ổn định cao</li> <li>+ Đáp ứng tốc độ truy xuất dữ liệu nhanh.</li> <li>+ Có khả năng lưu trữ nhiều dạng dữ liệu khác nhau như dữ liệu có cấu trúc, dữ liệu phi cấu trúc được lưu trữ dưới dạng tệp gắn kèm (dữ liệu văn bản, dữ liệu phim, âm thanh).</li> </ul> <p><b>5. Yêu cầu về an toàn, bảo mật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đơn vị cung cấp phần mềm (nếu có liên danh thì tất cả các thành viên trong liên danh liên quan đến cung cấp phần mềm) phải đạt tiêu chuẩn An ninh thông tin ISO 27000 đã được các tổ chức có thẩm quyền đánh giá và cấp chứng chỉ.</li> <li>+ Phân quyền sử dụng truy cập dữ liệu đến từng đơn vị, từng người dùng;</li> <li>- Ứng dụng từ phần mềm có khả năng phân quyền chi tiết đến từng đơn vị, từng người dùng, theo từng chức năng và giới hạn mức dữ liệu được phép truy cập từ đơn vị.</li> <li>- Cơ chế phân quyền đảm bảo mỗi đơn vị chỉ được phép thực hiện công việc trong giới hạn dữ liệu được phép truy cập.</li> <li>+ Có hệ thống tự động sao lưu dữ liệu dự phòng.</li> <li>+ Có cơ chế mã hóa dữ liệu ở nhiều mức và trên cả máy chủ lấy máy trạm để đảm bảo tính bảo mật/an toàn dữ liệu qua đường truyền.</li> </ul> <p><b>6. Yêu cầu về giao diện và trợ giúp</b></p> <p>Các giao diện được thiết kế trực quan, thân thiện với người sử dụng và phải dễ dàng sử dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giao diện hỗ trợ nhập liệu bằng tiếng Việt Unicode theo đúng Thông tư TT-01/2011/BNV quy định;</li> <li>+ Khả năng kiểm tra lỗi khi nhập liệu</li> <li>+ Báo cáo thể hiện bằng tiếng Việt, kết xuất được ra các phần mềm văn phòng</li> <li>+ Báo cáo được in ra bằng khổ giấy A4</li> <li>+ Khi người dùng cần trợ giúp tức thời tại giao diện đang nhập liệu, phần mềm phải có sẵn hướng dẫn sử dụng đúng giao diện người dùng đang cần trợ giúp.</li> </ul> <p><b>7. Yêu cầu dịch vụ lắp đặt, đào tạo, tập huấn, bảo hành, bảo trì.</b></p> <p><b>- Kế hoạch triển khai lắp đặt:</b></p> <p>Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSYC.</p> <p><b>- Thời gian bảo hành:</b></p> <p>Thời gian bảo hành <math>\geq 12</math> tháng, bảo trì <math>\geq 12</math> tháng.</p> <p><b>- Hình thức tập huấn, triển khai, hỗ trợ sau bán hàng,</b></p> <p>Sẵn sàng thực hiện các nghĩa vụ của nhà thầu như tập huấn triển khai, bảo hành, bảo trì, hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác theo các yêu cầu như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập huấn triển khai tại địa phương</li> <li>- Có chương trình tập huấn cụ thể.</li> </ul>	

STT	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Bảo hành
		<p>- Có tài liệu hướng dẫn đa dạng : Bản cứng, bản mềm, phim hướng dẫn sử dụng, tài liệu hướng dẫn sử dụng online trợ giúp sử dụng trực quan ngay trên mỗi giao diện của phần mềm.</p> <p>- Có đội ngũ tư vấn sẵn sàng tư vấn, hỗ trợ sau bán hàng.</p> <p><b>8. Yêu cầu về trình diễn sản phẩm:</b></p> <p>Có Sản phẩm mẫu để chứng minh các chức năng và yêu cầu kỹ thuật và cho phép khách hàng chạy thử trực tiếp để đánh giá về kỹ thuật của phần mềm.</p> <p>Nhà thầu phải có 1 buổi giới thiệu sản phẩm mẫu cho chủ đầu tư hoặc nộp kèm bản demo sản phẩm bao gồm: địa chỉ ứng dụng, user và password đăng nhập sản phẩm mẫu.</p>	
Chất lượng sản phẩm		Quy trình sản xuất sản phẩm theo mô hình CMMI, ISO 9000, ISO 27000. Vì vậy sản phẩm được đảm bảo về chất lượng và an toàn bảo mật trước khi cung cấp cho khách hàng sử dụng.	
Phần mềm	<b>Nghệ vụ cơ bản</b>	<b>(QLTH.VN – THU VIỆN)</b>	
	<i>Công nghệ</i>	CLOUD - điện toán đám mây	
	<i>Cài đặt - cập nhật tính năng mới</i>	Không cần cài đặt Phiên bản mới tự động cập nhật	
	<i>Công thông tin liên lạc điện tử</i>	<p>Công thông tin đa dạng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Cập nhật chính sách thay đổi</li> <li>* Nhận thông báo, tin tức từ cấp trên</li> <li>* Tra cứu điểm, thời khóa biểu, lịch báo giảng</li> <li>* Số liệu thống kê báo cáo</li> <li>* Trao đổi, bình luận, chia sẻ kinh nghiệm</li> </ul>	
	<i>Tài liệu hướng dẫn</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Tài liệu hướng dẫn sử dụng trực tuyến</li> <li>* Phim hướng dẫn sử dụng chi tiết theo từng nghiệp vụ</li> </ul>	
	<b>Nghệ vụ</b>		
	<i>Quản lý Ban Đọc</i>	<p>Đáp ứng đầy đủ các nghiệp vụ quản lý ban đọc.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Cho phép đính hình ảnh hàng loạt trên thẻ ban đọc</li> <li>• In hàng loạt thẻ ban đọc có hình ảnh ban đọc.</li> </ul>	

STT	Tên hàng hóa hoặc dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Bảo hành
		<ul style="list-style-type: none"> <li>• Danh sách bạn đọc nhìn bao quát được cả lịch sử mượn trả của từng bạn đọc</li> <li>• Xuất danh sách bạn đọc ra excel khi cần thiết</li> </ul>	
	<i>Quản lý Sách</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Biểu đồ thống kê nhìn nhanh được số lượng sách tại thư viện</li> <li>❖ Cho phép sửa biên mục sách hàng loạt</li> </ul>	
	<i>Quản lý mượn trả</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>❖ Biểu đồ trực quan thể hiện tình hình mượn trả sách</li> <li>❖ Thống kê nhanh các sách được mượn nhiều nhất</li> </ul>	
	<b>Báo cáo</b>		
		<p><i>Xem được Danh sách mượn trả và các số:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số đăng ký tổng quát</li> <li>+ Số đăng ký cá biệt</li> <li>+ Số đăng ký sách giáo khoa, báo, tạp chí</li> <li>+ Số mượn sách của học sinh</li> <li>+ Số mượn sách của giáo viên</li> </ul>	